

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị
về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ,
chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân**

Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân (sau đây gọi là *Nghị quyết số 72-NQ/TW*), Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Thủ đô Hà Nội là trung tâm chính trị, hành chính quốc gia; trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ và hội nhập quốc tế của cả nước. Với diện tích tự nhiên 3.359 km², dân số khoảng 8,8 triệu người và lượng dân cư cơ học lớn, đồng thời hằng năm đón khoảng 30 triệu lượt khách trong và ngoài nước. Trong những năm qua, công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân trên địa bàn Thủ đô được triển khai trong bối cảnh đất nước tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế sâu rộng; yêu cầu phát triển nhanh, bền vững Thủ đô đặt ra ngày càng cao, đặc biệt là yêu cầu phát triển con người, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo an sinh xã hội. Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố, cùng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của người dân, lĩnh vực y tế Thủ đô đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần giữ vững ổn định xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

Hà Nội là trung tâm y tế lớn nhất cả nước, có tầm ảnh hưởng rộng và vai trò dẫn dắt hệ thống y tế quốc gia với hệ thống cơ sở y tế đa chức năng, chuyên khoa sâu, nhân lực chất lượng cao. Hệ thống y tế công lập thuộc Thành phố quản lý gồm: 42 bệnh viện; 11 cơ sở trợ giúp xã hội; 126 trạm y tế cấp xã. Trong đó, có 03 bệnh viện cấp chuyên sâu (Bệnh viện: Tim Hà Nội, Ung Bướu Hà Nội, Phụ sản Hà Nội) đã triển khai được một số kỹ thuật cao ngang tầm khu vực và trên thế giới. Chuyển đổi số y tế có những bước tiến quan trọng, 100% bệnh viện công lập triển khai bệnh án điện tử, hơn 8,4 triệu hồ sơ sức khỏe điện tử được tạo lập, bước đầu hình thành bệnh viện thông minh. Tổng số nhân lực tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc: 28.113 người (trong đó: 5.432 bác sĩ). Y tế Thủ đô đã triển khai hợp tác y tế với các nước có nền y học phát triển như Pháp, Đức, Mỹ, Australia, Nhật

Bản, Hàn Quốc, Singapore góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Với 35 bệnh viện Trung ương, Bộ, ngành đã tích cực trong chỉ đạo tuyển, đào tạo, chuyển giao các kỹ thuật tiên tiến, chuyên sâu cho các bệnh viện của Hà Nội và khám bệnh, chữa bệnh cho người dân Thủ đô, một số bệnh viện đã triển khai được nhiều kỹ thuật ngang tầm khu vực và quốc tế (Bệnh viện: Trung ương quân đội 108, 103, Bạch Mai, Việt Đức, K...). Hệ thống các bệnh viện tư nhân được phát triển với 02 bệnh viện đạt tiêu chuẩn bệnh viện quốc tế (Vinmec Times City, Hồng Ngọc - Phúc Trường Minh), 04 bệnh viện đang trong lộ trình nâng cao chất lượng để đạt chứng nhận chuẩn quốc tế (Tâm Anh, Thu Cúc, Mặt trời, Quốc tế AEGIS) và khoảng 5.000 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, 10.000 cơ sở kinh doanh dược ngoài công lập góp phần giảm tải cho hệ thống y tế công lập, tích cực thúc đẩy sản xuất, cung ứng thuốc, cho hệ thống y tế của Thủ đô và các tỉnh lân cận.

Công tác y tế dự phòng đạt nhiều kết quả tích cực; tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng duy trì trên 95%; nhiều dịch bệnh được kiểm soát không để bùng phát. Công tác dân số đạt nhiều tiến bộ: tỷ lệ sàng lọc trước sinh đạt 85%, sàng lọc sơ sinh đạt 90%; tuổi thọ trung bình của người dân Thủ đô đạt mức cao trong cả nước (76,5 tuổi), số năm sống khỏe mạnh đạt 67 năm. Mạng lưới y tế cơ sở đã từng bước được củng cố, tham gia tích cực vào công tác quản lý sức khỏe ban đầu, quản lý bệnh không lây nhiễm và chăm sóc người cao tuổi.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hệ thống y tế Thủ đô vẫn còn những hạn chế, chưa tương xứng với vai trò của một đô thị đặc biệt. Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế còn bất cập như: Tập trung quá nhiều bệnh viện lớn ở trung tâm đô thị, trong khi khu vực nông thôn - vùng xa thiếu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chất lượng; mạng lưới y tế chưa có sự kết nối, chia sẻ nguồn lực giữa các cơ sở y tế của Hà Nội với các cơ sở y tế của Trung ương, Bộ, ngành trên địa bàn. Việc khai thác tiềm năng của khu vực y tế ngoài công lập và cơ chế phối hợp, sử dụng hiệu quả nguồn lực y tế trên địa bàn chưa phù hợp. Dịch vụ y tế chất lượng cao chưa phát triển tương xứng lợi thế và triển vọng của Thủ đô.

Hệ thống bệnh viện của Thành phố mặc dù có những bước tiến quan trọng nhưng vẫn chưa tương xứng với tiềm năng và vị thế của Thủ đô. Hạ tầng một số bệnh viện lạc hậu; vẫn còn sự phân biệt bệnh nhân bảo hiểm y tế với bệnh nhân dịch vụ, môi trường bệnh viện chưa đảm bảo xanh - sạch - đẹp. Tỷ lệ giường bệnh tư nhân/bệnh viện công lập còn thấp (1/9).

Năng lực y tế dự phòng, dù đã có nhiều nỗ lực, vẫn chưa đáp ứng yêu cầu của một đô thị đặc biệt. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố chưa có phòng xét nghiệm hiện đại đủ khả năng phân tích dịch tễ học chuyên sâu với ứng dụng dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo; hệ thống giám sát - cảnh báo - dự báo dịch bệnh còn

hạn chế; các yếu tố nguy cơ về dịch bệnh, an toàn thực phẩm và môi trường đô thị chưa được kiểm soát đồng bộ.

Y tế cơ sở còn thiếu đồng bộ; cơ sở vật chất nhiều trạm y tế cấp xã đã xuống cấp; trang thiết bị chưa đáp ứng yêu cầu chẩn đoán và điều trị bệnh cấp ban đầu; nhân lực thiếu và không ổn định; chưa khai thác, phát huy hiệu quả của y tế cơ sở dẫn đến tình trạng quá tải bệnh viện tuyến trên.

Hệ thống trợ giúp xã hội chưa đáp ứng với yêu cầu của sự phát triển xã hội; cơ sở trợ giúp xã hội chưa được đầu tư đồng bộ. Mô hình triển khai chưa đáp ứng với yêu cầu và nhu cầu của Thành phố.

Hạ tầng dữ liệu y tế phân tán, chưa hình thành hệ thống dữ liệu dùng chung toàn Thành phố; chuyển đổi số trong phòng chống dịch chưa đáp ứng nhu cầu của đô thị phát triển; số sức khỏe điện tử, hồ sơ sức khỏe điện tử chưa được cập nhật đồng bộ; các nền tảng chuyển đổi số chưa vận hành ổn định.

Thế lực và tầm vóc của người dân Thủ đô tuy cao hơn mức trung bình cả nước nhưng vẫn thấp hơn so với các đô thị phát triển trong khu vực. Y tế học đường và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh chưa được triển khai hiệu quả. Nhân lực y tế phân bố chưa hợp lý; đội ngũ bác sĩ, chuyên gia trình độ cao tập trung chủ yếu ở tuyến trên, trong khi y tế cơ sở còn thiếu bác sĩ được đào tạo chuyên khoa về y học gia đình, quản lý bệnh không lây nhiễm và chăm sóc sức khỏe ban đầu.

Tinh thần, thái độ phục vụ của một bộ phận nhân viên y tế chưa đáp ứng yêu cầu, đặc biệt ở khâu tiếp đón ban đầu; quy trình khám bệnh còn phức tạp, hướng dẫn chưa cụ thể; việc chăm sóc người bệnh chưa toàn diện; nguồn lực đầu tư còn dàn trải; công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chưa gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị xác định tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân là một trong những đột phá chiến lược trong thời gian tới; điều này đòi hỏi hệ thống y tế Thủ đô cần đổi mới mạnh mẽ về tư duy, đầu tư đồng bộ, nâng cao chất lượng, hiệu quả để đáp ứng với yêu cầu trong tình hình mới. Việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW là cấp thiết nhằm giải quyết triệt để các hạn chế, đồng thời tạo ra động lực và nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của ngành Y tế trong giai đoạn tới.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

Quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị, tiếp cận đồng bộ, liên thông với Nghị quyết số 71-NQ/TW và các Nghị quyết của Trung ương (Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 59-NQ/TW, Nghị quyết số 68-NQ/TW) để huy động và sử dụng tối đa mọi nguồn lực nhằm

phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế, hoàn thiện thể chế và phát triển kinh tế tư nhân; xác định bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị Thủ đô, lấy sự hài lòng và mức thụ hưởng của người dân làm mục tiêu và thước đo hiệu quả.

Phát triển y tế Thủ đô tiên phong, dẫn dắt, tập trung giải quyết những vấn đề cốt lõi, tạo chuyển biến thực chất và bền vững trong chăm sóc sức khỏe người dân. Xây dựng cơ chế điều phối thống nhất của Thành phố để tổ chức, kết nối và sử dụng hiệu quả các nguồn lực y tế Trung ương, Bộ, ngành, Thành phố và khu vực ngoài công lập, nâng cao năng lực dẫn dắt chuyên môn và lan tỏa của y tế Thủ đô.

Chuyển mạnh từ tư duy điều trị sang phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời; lấy người dân làm trung tâm, ưu tiên trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật và các nhóm yếu thế, bảo đảm công bằng trong tiếp cận dịch vụ y tế.

Chủ động nghiên cứu, đề xuất và ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách đặc thù của Thủ đô Hà Nội theo hướng vượt trội, linh hoạt và phù hợp với yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, khơi thông nguồn lực, tạo lập hành lang pháp lý thông thoáng, minh bạch cho đổi mới phương thức quản trị, điều hành, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, đồng thời tăng cường thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội cho phát triển Thủ đô.

Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm khâu đột phá, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội, phát triển y tế tư nhân theo định hướng chiến lược, có kiểm soát; gắn phát triển y tế với an sinh xã hội, giáo dục và phát triển kinh tế tri thức, vì chất lượng sống và hạnh phúc của Nhân dân Thủ đô.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đảm bảo đúng định hướng, nhiệm vụ trọng tâm và các khâu đột phá của Quy hoạch tổng thể Thủ đô tầm nhìn 100 năm. Xây dựng cấu trúc hệ thống y tế Thủ đô phát triển đồng bộ, hiện đại, phát huy vai trò đặc biệt của Hà Nội là trung tâm y tế lớn của cả nước, có sức lan tỏa, dẫn dắt cả nước và trở thành trung tâm y tế, khoa học công nghệ, chuyển đổi số và ngang tầm khu vực, điểm đến của các tập đoàn, doanh nghiệp, chuyên gia, nhà khoa học để đầu tư, nghiên cứu, phát triển.

Người dân được tiếp cận dịch vụ y tế an toàn, chất lượng cao và công bằng; không ngừng nâng cao thể lực, tầm vóc, tuổi thọ và chất lượng sống. Lấy phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu và quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời làm nền tảng; y tế chất lượng cao, chuyên sâu và hội nhập quốc tế làm động lực; khoa học công nghệ và chuyển đổi số làm đột phá.

Phát triển y tế Thủ đô gắn kết với hệ thống y tế chuyên sâu, kỹ thuật cao của bộ, ngành và hệ thống y tế ngoài công lập; gắn phát triển y tế với giáo dục, an sinh xã hội, khoa học công nghệ và huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực xã hội cho phát triển y tế. Xây dựng, phát triển mô hình du lịch y tế và thu hút đầu tư phát triển “kinh tế bạc” thành động lực tăng trưởng mới.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Nâng cao toàn diện thể lực, tầm vóc, tuổi thọ khỏe mạnh của người dân Thủ đô; đặc biệt quan tâm trẻ em, thanh niên, người cao tuổi và các nhóm dễ bị tổn thương.

Phát triển y tế dự phòng, y tế cơ sở là nền tảng của hệ thống y tế Thủ đô; bảo đảm mọi người dân được tiếp cận dịch vụ y tế ban đầu kịp thời, hiệu quả, liên tục và suốt vòng đời. Chủ động phòng, chống dịch bệnh và ứng phó hiệu quả với các tình huống y tế công cộng.

Hoàn thiện quy hoạch toàn bộ mạng lưới y tế gồm y tế Trung ương, bộ/ngành, Thành phố và tư nhân. Phát triển các bệnh viện kỹ thuật cao chuyên sâu chuẩn quốc tế; thành lập các trung tâm chuyên sâu trong các lĩnh vực mũi nhọn; xây dựng cơ chế điều phối chuyên môn toàn hệ thống, Trung tâm chẩn đoán và hỗ trợ chuyên môn từ xa của Thủ đô. 100% cơ sở khám, chữa bệnh bảo đảm liên thông dữ liệu và kết nối chuyên môn toàn ngành; phát triển hệ thống cấp cứu ngoại viện hiện đại, xây dựng Trung tâm điều phối cấp cứu y tế Thủ đô.

Phát triển các bệnh viện kỹ thuật cao chuyên sâu chuẩn quốc tế; thành lập các trung tâm chuyên sâu; xây dựng cơ chế điều phối chuyên môn toàn hệ thống, Trung tâm chẩn đoán và hỗ trợ chuyên môn từ xa của Thủ đô; bảo đảm liên thông dữ liệu giữa các cơ sở khám, chữa bệnh và kết nối chuyên môn toàn ngành.

Phát triển nguồn nhân lực y tế Thủ đô chuyên sâu, đáp ứng yêu cầu phát triển y tế chất lượng cao và hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT) trong giám sát, dự báo, quản trị và điều hành hệ thống y tế Thủ đô, phục vụ chăm sóc sức khỏe Nhân dân hiệu quả, bền vững.

Người dân được tiếp cận dịch vụ y tế nhanh, công bằng, liên tục; thực hiện hiệu quả chính sách bảo hiểm y tế toàn dân đặc biệt là nhóm đối tượng dễ bị tổn thương. Thực hiện lộ trình miễn viện phí cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế.

3. Mục tiêu đến năm 2035

Hệ thống y tế Thủ đô trở thành trung tâm y tế, khoa học công nghệ, chuyển đổi số hiện đại, hội nhập sâu rộng, ngang tầm các nước trong khu vực, điểm đến của các tập đoàn đa quốc gia, chuyên gia, nhà khoa học để đầu tư, nghiên cứu, phát triển. Người dân được tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng cao; thể lực, tầm vóc, tuổi thọ và chất lượng sống được cải thiện. Nền tảng y tế dự phòng, y tế chất lượng cao,

chuyên sâu và hội nhập quốc tế mạnh mẽ. Hệ thống y tế chuyên sâu, kỹ thuật cao đồng bộ giữa y tế Bộ, ngành và hệ thống y tế ngoài công lập. Nhân lực y tế Thủ đô đạt trình độ chuyên môn cao, có đội ngũ chuyên gia đầu ngành đủ sức dẫn dắt chuyên môn và nghiên cứu khoa học; khoa học công nghệ, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo được ứng dụng sâu rộng trong quản lý, dự báo, khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe người dân. Bảo hiểm y tế toàn dân được duy trì bền vững; hệ thống an sinh y tế và chăm sóc xã hội phát triển đồng bộ, đáp ứng yêu cầu già hóa dân số và nâng cao chất lượng sống của Nhân dân Thủ đô.

4. Tầm nhìn đến năm 2045

Hà Nội trở thành trung tâm y tế lớn của cả nước và khu vực, trung tâm đổi mới sáng tạo y sinh học, trung tâm đào tạo và chuyển giao kỹ thuật y khoa trình độ cao của cả nước và khu vực; hình thành mạng lưới bệnh viện, trung tâm chuyên sâu đạt chuẩn quốc tế, có khả năng tiếp nhận và điều trị các ca bệnh phức tạp trong khu vực. Tuổi thọ trung bình của người dân Thủ đô, số năm sống khỏe mạnh, thể lực, tầm vóc và chất lượng dân số tiệm cận các đô thị phát triển trong khu vực và thế giới. Hệ thống y tế vận hành trên nền tảng dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo, quản trị thông minh, dự báo chính xác, ứng phó hiệu quả với mọi thách thức về dịch bệnh, già hóa dân số và biến đổi khí hậu; gắn phát triển y tế với giáo dục, khoa học công nghệ, kinh tế tri thức và an sinh, phúc lợi xã hội, xây dựng Thủ đô Hà Nội “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”, vì con người và hạnh phúc Nhân dân.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tập trung giải quyết dứt điểm các tồn tại mang tính phổ thông

Tập trung triển khai việc cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất tại các bệnh viện, cơ sở trợ giúp xã hội đang xuống cấp; chuẩn hóa quy tắc ứng xử bắt buộc; công khai, minh bạch quy trình khám chữa bệnh; qui chuẩn vệ sinh môi trường, ứng xử, giao tiếp; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; nâng cao đạo đức công vụ, thái độ phục vụ và chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trên địa bàn Thành phố. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở y tế trong việc bảo đảm kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ và chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý Nhà nước; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình, tập thể, cá nhân thực hiện tốt; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, gây bức xúc trong Nhân dân, thường xuyên đo lường mức độ hài lòng của người bệnh.

2. Quy hoạch và tổ chức hệ thống y tế Thủ đô hiện đại, chất lượng cao, liên thông và hiệu quả

Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế Thủ đô khoa học, hiện đại, đồng bộ, có sự kết nối, chia sẻ giữa bệnh viện Trung ương, bệnh viện Bộ, ngành, bệnh viện Thành phố

và y tế ngoài công lập trên địa bàn Hà Nội bảo đảm liên thông, hỗ trợ, không chồng chéo trong tổ chức và cung ứng dịch vụ y tế; đảm bảo bố trí đầy đủ quỹ đất dành cho y tế trong các đồ án quy hoạch, dự án phát triển đô thị. Chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương tiếp nhận, sắp xếp và tổ chức lại các bệnh viện bộ/ngành bàn giao về Thành phố, đưa vào mạng lưới y tế Thủ đô, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ và định hướng phát triển phù hợp với quy hoạch và nhu cầu chăm sóc sức khỏe người dân.

Phát triển mạng lưới y tế cơ sở đảm bảo cung cấp các dịch vụ cấp ban đầu, chăm sóc sức khỏe người dân từ sớm, từ xa; thực hiện thí điểm mô hình hợp tác với các bệnh viện Trung ương, Bộ, ngành, bệnh viện ngoài công lập, bệnh viện tuyến Thành phố và trạm y tế cấp xã để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chuyển giao kỹ thuật. Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, thiết bị y tế, nhân lực cho các trạm y tế cấp xã đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời, thực hiện hiệu quả phòng bệnh, quản lý bệnh mạn tính, chăm sóc người cao tuổi và các nhóm yếu thế.

Phát triển các bệnh viện chuyên sâu kỹ thuật cao, hiện đại đạt chuẩn quốc tế, đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao kỹ thuật cho các cơ sở y tế khác, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế.

Nâng cấp một số bệnh viện cấp cơ bản có khả năng cung cấp các dịch vụ kỹ thuật chuyên sâu đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho người dân trong khu vực. Hình thành Bệnh viện Lão khoa Hà Nội đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe đặc thù cho người cao tuổi và mô hình hoạt động Bệnh viện 115 (theo Luật Thủ đô).

Phát triển Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố trở thành Trung tâm chuyên sâu, hiện đại trong lĩnh vực phòng bệnh, giữ vai trò nòng cốt trong giám sát, phân tích, dự báo và đáp ứng nhanh đối với dịch bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm và các nguy cơ sức khỏe đô thị đặc biệt.

Đầu tư xây dựng Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hà Nội đạt tiêu chuẩn quốc tế. Phát triển các trung tâm nghiên cứu, kiểm nghiệm, các khu sản xuất tập trung về dược, vắc xin, sinh phẩm và thiết bị y tế tại các Tổ hợp công trình y tế nhằm tăng cường năng lực sản xuất trong nước, gia tăng giá trị xuất khẩu.

Hỗ trợ, phối hợp các bệnh viện tư nhân chuyên sâu và chuyên sâu kỹ thuật cao cung ứng các dịch vụ chất lượng cao, kỹ thuật tiên tiến, trong đó một số bệnh viện ngang tầm quốc tế.

Rà soát, ban hành danh mục dự án để công khai, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động đầu tư của tư nhân, hợp tác công tư, đẩy mạnh xã hội hoá đầu tư, nhất là vùng sâu, vùng xa. Ưu tiên dành quỹ đất sạch, đất thu hồi của

các dự án, cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất dành cho y tế, phân đầu đến năm 2030, tỷ lệ giường bệnh của các bệnh viện ngoài công lập đạt 25% trên tổng số giường bệnh của các bệnh viện trên địa bàn. Thành phố xác định rõ nguyên tắc: những lĩnh vực, địa bàn, phân khúc mà khu vực tư nhân không có điều kiện hoặc không sẵn sàng tham gia, thì Nhà nước giữ vai trò đầu tư chủ đạo; những lĩnh vực tư nhân làm tốt thì Nhà nước tập trung kiến tạo, dẫn dắt và giám sát chất lượng, bảo đảm hài hòa lợi ích Nhà nước - doanh nghiệp - người dân.

3. Chuyển đổi số, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo

Ưu tiên đầu tư triển khai thực hiện các giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực y tế theo Nghị quyết số 57-NQ/TW. Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), Blockchain và dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT) trong lĩnh vực y tế Thủ đô nhằm tăng cường tính minh bạch, hiệu quả trong việc cung cấp, sử dụng các dịch vụ y tế. Hình thành các trung tâm nghiên cứu chuyên sâu trong nghiên cứu khoa học, kết hợp viện - trường, nâng cao năng lực các cơ sở nghiên cứu, thử nghiệm, kỹ thuật cao, phòng thí nghiệm trọng điểm và các cơ sở nghiên cứu khoa học, nhất là công nghệ nano, công nghệ gen, y học tái tạo, vật liệu mới, y học hạt nhân, robot và tự động hóa, y tế từ xa của thành phố Hà Nội.

Phát triển nền y tế số và y tế thông minh của Thủ đô dựa trên dữ liệu y tế tập trung - liên thông - chia sẻ. Xây dựng và vận hành Trung tâm dữ liệu y tế Thủ đô làm trục dữ liệu dùng chung của toàn ngành; thực hiện chia sẻ, sử dụng chung kết quả xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh. Xây dựng Trung tâm chẩn đoán từ xa, hỗ trợ chẩn đoán từ cấp chuyên sâu đến cấp cơ bản và cấp ban đầu.

Phát triển và cung cấp các ứng dụng số phục vụ chăm sóc sức khỏe người dân Thủ đô, khắc phục tình trạng dữ liệu bị thiếu hụt hoặc chưa đồng bộ để đảm bảo quản lý tập trung, thống nhất, người dân được sử dụng miễn phí các ứng dụng y tế số cơ bản do Thành phố đầu tư: quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân, theo dõi chỉ số sức khỏe, nhắc lịch tiêm chủng, khám định kỳ, dùng thuốc, tư vấn dinh dưỡng, phòng bệnh và giáo dục sức khỏe; tích hợp với định danh điện tử và các nền tảng số của Thành phố, trong đó kết nối hồ sơ sức khỏe học sinh với học bạ điện tử thành một hồ sơ thống nhất.

Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý sức khỏe người cao tuổi và các nhóm dễ bị tổn thương, trong quản lý, vận hành các cơ sở trợ giúp xã hội và trong quản lý Nhà nước về y tế - an sinh xã hội; hỗ trợ phân tầng nguy cơ, cảnh báo sớm bệnh tật, dự báo xu hướng già hóa dân số và nhu cầu chăm sóc sức khỏe. Chính quyền các cấp, sở ngành có bảng điều khiển số (dashboard) y tế - an sinh xã hội phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

Hình thành hệ thống quản lý và kết nối đơn thuốc điện tử trên địa bàn Thành phố, liên thông giữa cơ sở khám, chữa bệnh, cơ quan bảo hiểm y tế, doanh nghiệp dược và hệ thống nhà thuốc; thí điểm cấp phát thuốc ngoại trú bảo hiểm y tế tại nhà thuốc tư nhân đạt chuẩn. Trên cơ sở dữ liệu đơn thuốc điện tử, phân tích nhu cầu sử dụng thuốc của người dân theo địa bàn, nhóm bệnh và nhóm đối tượng, làm căn cứ quản lý thị trường thuốc, tối ưu hóa sử dụng thuốc và định hướng quy hoạch, phát triển doanh nghiệp dược Thủ đô theo hướng hiện đại, bền vững.

Ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong quản lý an sinh y tế và trợ giúp xã hội; xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, liên thông từ định danh cá nhân, dữ liệu dân cư, dân số, bảo hiểm y tế, bảo trợ xã hội đến khám, chữa bệnh và quản lý sức khỏe; nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát, điều hành và sử dụng nguồn lực an sinh y tế trên địa bàn Thành phố.

Xây dựng hệ thống điều phối thông minh và teleICU (hồi sức cấp cứu từ xa) trong cấp cứu ngoại viện kết nối trực tiếp khoa cấp cứu các bệnh viện để nâng cao chất lượng, phát triển hệ thống cấp cứu ngoại viện.

Ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích đổi mới sáng tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế trong ngành y tế Thủ đô tại Luật Thủ đô; gắn kết quả phát triển nhân lực, khoa học công nghệ, chuyển đổi số với đánh giá trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị y tế và chính quyền địa phương.

Thành lập Trung tâm Đào tạo và Chuyển giao công nghệ y tế Hà Nội, gắn với các bệnh viện đầu ngành và Trường Đại học Y Dược Thủ đô, làm đầu mối đào tạo nhân lực y tế chất lượng cao, nghiên cứu khoa học, tiếp nhận và chuyển giao kỹ thuật y tế tiên tiến. Trung tâm thực hiện đào tạo chuyên sâu, đào tạo lại, đào tạo liên tục; tiếp nhận, làm chủ và chuyển giao các kỹ thuật y khoa mới, công nghệ cao; phối hợp triển khai nghiên cứu, thử nghiệm lâm sàng và ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào thực tiễn khám, chữa bệnh.

Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số trong quản lý nhân lực và đào tạo; phân tích dữ liệu định kỳ để cảnh báo sớm nguy cơ thiếu hụt nhân lực ở các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, đảm bảo điều chỉnh và bổ sung kịp thời, nâng cao năng lực toàn hệ thống y tế.

4. Y tế dự phòng, y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe người dân theo vòng đời

Xây dựng hệ thống y tế dự phòng Thủ đô hiện đại, chủ động dự báo sớm và đáp ứng nhanh dịch bệnh. Quy hoạch hệ thống y tế dự phòng theo mô hình tập trung - chuyên sâu, chỉ đạo chuyên môn thông suốt từ Thành phố đến xã, phường.

Nâng cao năng lực xét nghiệm chuyên sâu, đạt chuẩn của Tổ chức Y tế thế giới (WHO) để giám sát chủ động, phát hiện sớm dịch bệnh.

Thực hiện liên thông dữ liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố và các cơ quan quản lý chuyên ngành phục vụ chuyển đổi số và ứng dụng AI trong quản lý Nhà nước, thanh tra, kiểm tra và cảnh báo sớm nguy cơ.

Phát triển Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hà Nội theo hướng hiện đại, tập trung, đạt chuẩn quốc tế trở thành hạt nhân kỹ thuật, có năng lực kiểm nghiệm kỹ thuật cao, đa lĩnh vực hỗ trợ công tác quản lý, kiểm soát chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm và các sản phẩm liên quan đến sức khỏe Nhân dân. Tăng cường đào tạo, phát triển nguồn nhân lực kiểm nghiệm chất lượng cao gắn với cơ chế thu hút, đãi ngộ phù hợp. Tăng cường phối hợp liên ngành, liên kết chuyên môn với các đơn vị Trung ương và khu vực, qua đó nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước và bảo vệ sức khỏe người dân.

Nâng cao năng lực kiểm soát chất lượng thuốc, mỹ phẩm và các sản phẩm liên quan đến sức khỏe Nhân dân (thực phẩm bảo vệ sức khỏe, trang thiết bị y tế, vật tư y tế,...) theo hướng chủ động, hiện đại và dựa trên quản lý rủi ro, đạt tiêu chuẩn quốc tế. Trọng tâm là đổi mới mô hình kiểm soát chất lượng, chuyển từ kiểm nghiệm dàn trải sang giám sát có trọng tâm, trọng điểm đối với các nhóm sản phẩm, cơ sở và địa bàn có nguy cơ cao; gắn hoạt động kiểm nghiệm với cảnh báo sớm, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm. Kiểm soát chất lượng 100% thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm, thiết bị y tế lưu hành trên địa bàn theo phân cấp quản lý, góp phần phòng ngừa từ sớm các nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

Đào tạo, chuẩn hóa các quy trình chuyên môn, nâng cao năng lực của trạm y tế cấp xã mở rộng danh mục dịch vụ kỹ thuật, thuốc thiết yếu và quản lý bệnh mạn tính tại cấp cơ sở bảo đảm người dân được tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng cao ngay từ cấp cơ sở. Ngân sách của Thành phố chi trả cho người dân chưa có thể bảo hiểm y tế khám bệnh, chữa bệnh tại trạm y tế cấp xã và phòng khám đa khoa bằng mức chi trả do Quỹ bảo hiểm y tế chi trả.

Phát triển y tế từ xa (Telehealth), kết nối chuyên môn giữa trạm y tế cấp xã với bệnh viện trên địa bàn thông qua hội chẩn từ xa, hỗ trợ chuyên môn và chuyển giao kỹ thuật. Nghiên cứu xây dựng mô hình phối hợp, cơ chế vận hành kết nối liên thông giữa trạm y tế cấp xã và cơ sở khám bệnh chữa bệnh, góp phần giảm quá tải bệnh viện và nâng cao chất lượng điều trị tại cấp cơ bản, cấp ban đầu. Trạm y tế cấp xã được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân lực bảo đảm đạt chuẩn của Bộ Y tế.

Quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời dựa trên hồ sơ sức khỏe điện tử và kiểm soát hiệu quả các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe trong điều kiện đô thị đặc biệt. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ miễn phí cho người dân; quản lý sức khỏe liên tục theo nhóm tuổi, giới tính và yếu tố nguy cơ thông qua hồ sơ sức khỏe điện tử. Sử dụng dữ liệu để phân tầng nguy cơ, theo dõi bệnh tật, tư vấn phòng bệnh và điều trị sớm tại y tế cơ sở.

Ứng dụng trí tuệ nhân tạo quản lý bệnh không lây nhiễm, đa dạng hình thức cung cấp thông tin, tư vấn và cảnh báo nguy cơ bệnh tật, nguy cơ bệnh diễn biến nặng, bất thường, nguy cơ đột quỵ tim mạch, đột quỵ não, chấn giáo dục sức khỏe với thay đổi hành vi và lối sống lành mạnh. Nghiên cứu phân tích dữ liệu lớn tham mưu cơ chế chính sách, biện pháp quản lý phòng, chống bệnh không lây nhiễm. Tăng cường giám sát sức khỏe môi trường, vệ sinh trường học và an toàn lao động, cảnh báo nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp, bệnh học đường và khuyến cáo các giải pháp phòng chống.

Nâng cao số năm sống khỏe mạnh và tuổi thọ trung bình cho người dân Hà Nội, thích ứng với già hóa dân số; Xây dựng thí điểm mô hình chăm sóc sức khỏe ban ngày cho người cao tuổi tại xã, phường theo hình thức công lập, kết hợp công tư và xã hội hóa.

5. Phát triển kỹ thuật cao, chuyên sâu, hợp tác quốc tế

Tập trung phát triển y tế Thủ đô trở thành tâm kỹ thuật cao, chuyên sâu hàng đầu của cả nước, đủ năng lực tiếp nhận, điều trị các bệnh lý nặng, phức tạp, giữ vai trò dẫn dắt chuyên môn, đào tạo và chuyển giao kỹ thuật cho các đơn vị, địa phương.

Ưu tiên đầu tư phát triển kỹ thuật cao, chuyên sâu như hồi sức cấp cứu, tim mạch, ung bướu, chấn thương chỉnh hình, thần kinh, ghép tạng, sản - nhi, y học hạt nhân, y học cổ truyền và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại.

Phát huy vai trò nòng cốt của các bệnh viện Trung ương, bệnh viện bộ/ngành và bệnh viện tuyến Thành phố trong chỉ đạo chuyên môn; tổ chức hiệu quả mạng lưới 29 chuyên khoa đầu ngành, bảo đảm dẫn dắt thống nhất hoạt động chuyên môn toàn hệ thống y tế Thủ đô.

Phát triển 05 bệnh viện chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế; các bệnh viện Thành phố thực hiện tối thiểu 85% danh mục kỹ thuật chuyên sâu theo phân cấp chuyên môn; hình thành tối thiểu 10 trung tâm/chuyên khoa chuyên sâu trong các lĩnh vực mũi nhọn.

Xây dựng, ban hành cơ chế chính sách thu hút nguồn lực xã hội hóa, hợp tác công - tư trong phát triển kỹ thuật cao, chuyên sâu; tạo điều kiện để các cơ sở y tế ngoài công lập tham gia cung ứng dịch vụ kỹ thuật cao, chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực và tham gia các chương trình chăm sóc sức khỏe cộng đồng theo định hướng của Thành phố.

Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực y tế theo hướng chủ động, có trọng tâm, hiệu quả thực chất nhằm nâng cao năng lực đào tạo nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học và tiếp nhận, làm chủ công nghệ y học hiện đại, là điểm đến của giới y học chất lượng cao, đẳng cấp quốc tế.

Triển khai hợp tác quốc tế trong đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao; cử cán bộ y tế đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu ở nước ngoài; tiếp nhận chuyên gia quốc tế tham gia đào tạo, hướng dẫn chuyên môn và chuyển giao kỹ thuật tại các cơ sở y tế Thủ đô, ưu tiên các lĩnh vực chuyên sâu, công nghệ cao.

Thực hiện nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo trong y tế thông qua các chương trình, đề tài hợp tác quốc tế; hình thành các nhóm nghiên cứu tại các bệnh viện, viện nghiên cứu và cơ sở đào tạo.

Trao đổi học thuật, hội nghị khoa học quốc tế, phát huy vai trò của các bệnh viện đầu ngành và các hội chuyên ngành y tế trong kết nối tri thức và dẫn dắt chuyên môn. Thúc đẩy chuyển giao và làm chủ công nghệ, kỹ thuật y học tiên tiến, bảo đảm triển khai hiệu quả, bền vững tại các cơ sở y tế Thủ đô, gắn với nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh.

Ưu tiên thu hút đầu tư và chuyên gia quốc tế vào các lĩnh vực y tế chất lượng cao, y học công nghệ cao; tăng cường quản lý, điều phối và đánh giá hiệu quả hoạt động hợp tác quốc tế, bảo đảm gắn kết với nâng cao năng lực nội sinh của hệ thống y tế Thành phố.

6. Tập trung nâng cao thể lực, tầm vóc trẻ em Thủ đô

Thành phố xác định nâng cao thể lực, tầm vóc trẻ em và thanh thiếu niên Thủ đô là nhiệm vụ trọng tâm, lâu dài, gắn với phát triển con người Hà Nội, chất lượng nguồn nhân lực và sự phát triển bền vững của Thủ đô.

Xây dựng, ban hành và triển khai Bộ tiêu chí thể lực - tầm vóc học sinh Hà Nội, tiệm cận chuẩn khu vực và quốc tế, làm căn cứ thống nhất để theo dõi, đánh giá, so sánh và hoạch định chính sách; tổ chức áp dụng đồng bộ tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố từ năm 2026.

Xây dựng Chương trình tổng thể cải thiện dinh dưỡng, tăng cường hoạt động thể chất cho trẻ em và thanh thiếu niên Thủ đô từ 1-18 tuổi, bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa gia đình, nhà trường và xã hội; tập trung vào các giai đoạn phát triển then chốt quyết định chiều cao và thể lực.

Tăng cường các giải pháp cải thiện dinh dưỡng học đường, kiểm soát an toàn thực phẩm tại trường học; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi, đồng thời kiểm soát hiệu quả tình trạng thừa cân, béo phì ở trẻ em và thanh thiếu niên.

Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu trẻ em dùng chung đồng bộ 2 lĩnh vực gắn chặt y tế - giáo dục - phát triển con người đặc biệt đối với nhóm trẻ sơ sinh, học sinh 5 tuổi. Ứng dụng AI để tư vấn dinh dưỡng học đường, xây dựng chế độ ăn dinh dưỡng đáp ứng phát triển thể lực, tầm vóc. Thiết lập cơ chế kết nối chuyên môn chặt chẽ giữa cơ sở giáo dục và đào tạo với trạm y tế cấp xã, bệnh viện trong công tác y tế học đường.

Tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng và theo dõi phát triển thể chất nhằm nâng cao thể lực, tầm vóc trẻ em và thanh thiếu niên từ 1-18 tuổi, gắn với khám sức khỏe định kỳ, theo dõi tăng trưởng, tư vấn và can thiệp sớm.

Đẩy mạnh giáo dục thể chất trong nhà trường theo hướng thực chất, khoa học, phù hợp từng cấp học; bảo đảm học sinh được tham gia hoạt động vận động thường xuyên, an toàn.

Xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em Thủ đô; tăng cường bảo vệ trẻ em trước các nguy cơ trong môi trường mạng; góp phần phát triển hài hòa thể chất và tinh thần.

Tăng cường phối hợp liên ngành giữa y tế, giáo dục, văn hóa - thể thao, lao động - xã hội và chính quyền cơ sở trong tổ chức thực hiện; huy động sự tham gia của cộng đồng và xã hội.

7. An sinh y tế - chăm sóc nhóm yếu thế và người dễ bị tổn thương

Bảo đảm mọi người dân Thủ đô được tiếp cận dịch vụ y tế thiết yếu một cách công bằng, liên tục và có chất lượng. Giảm chi trả trực tiếp từ người dân; bảo đảm đầy đủ quyền lợi khám, chữa bệnh của người dân theo quy định.

Triển khai lộ trình miễn viện phí cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế đối với người dân Thủ đô, ưu tiên trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật và người dễ bị tổn thương; triển khai thí điểm các gói Bảo hiểm y tế bổ sung góp phần giúp người dân giảm gánh nặng chi phí tự chi trả khi khám chữa bệnh, mở rộng khả năng tiếp cận thuốc và dịch vụ y tế ngoài phạm vi BHYT hiện hành, gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ và kiểm soát chi phí y tế hiệu quả, bền vững.

Khuyến khích y tế tư nhân tham gia khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, các chương trình y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe học đường, chăm sóc người cao tuổi và nhóm người dễ bị tổn thương; phát huy vai trò bổ trợ, chia sẻ công tác chăm sóc sức khỏe người dân với khu vực công lập, góp phần nâng cao năng lực hệ thống y tế Thủ đô theo tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Tạo điều kiện để các cơ sở y tế ngoài công lập tham gia cung ứng dịch vụ y tế cơ bản, chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý bệnh mạn tính, phục hồi chức năng và chăm sóc dài hạn tại cộng đồng.

Nâng cao năng lực và hiệu quả hệ thống trợ giúp xã hội gắn với chăm sóc sức khỏe, bảo đảm các nhóm yếu thế, người dễ bị tổn thương được tiếp cận đầy đủ dịch vụ y tế, phục hồi chức năng, chăm sóc dài hạn và hỗ trợ xã hội. Rà soát, sắp xếp hệ thống cơ sở trợ giúp xã hội thành 2 - 3 tổ hợp đa chức năng, được đầu tư đồng bộ, hiện đại, đảm bảo chất lượng trong chăm sóc, nuôi dưỡng.

Phát triển các loại hình dịch vụ y tế - chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, phục hồi chức năng, chăm sóc ban ngày, dài hạn tại cộng đồng; phát triển dịch vụ chăm sóc người cao tuổi, “kinh tế bạc” gắn với hệ thống y tế và an sinh xã hội Thủ đô, đáp ứng xu hướng già hóa dân số và yêu cầu phát triển bền vững.

Đầu tư xây dựng 01 Tổ hợp Trung tâm Chăm sóc - Trị liệu - Phục hồi là mô hình điểm, chuẩn hóa hệ thống chăm sóc, phục hồi chức năng người cao tuổi, trẻ em và là điểm sinh hoạt văn hóa, giao lưu, tổ chức các hoạt động của người cao tuổi Hà Nội; 01 tổ hợp đa năng kết hợp nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho người khuyết tật, người tâm thần, nạn nhân chất độc da cam/dioxin, người nhiễm HIV/AIDS và các đối tượng yếu thế khác.

Triển khai nâng cao chất lượng chăm sóc xã hội, sức khỏe cho người dễ bị tổn thương trên địa bàn thành phố Hà Nội, có giải pháp tổng thể về quy hoạch, đầu tư, nhân lực, ứng dụng công nghệ, chế độ chính sách khác ngoài các quy định của trung ương cho đối tượng yếu thế; chuyển trọng tâm từ nuôi dưỡng cơ bản sang kết hợp chăm sóc sức khỏe; khai thác hiệu quả nguồn lực đầu tư từ xã hội hóa, hợp tác công - tư; phát triển cơ sở dịch vụ xã hội ngoài công lập, đặc biệt các mô hình chất lượng cao, hướng tới tiêu chuẩn quốc tế.

Triển khai mô hình phục hồi chức năng, can thiệp sớm, trợ giúp cho người khuyết tật, người yếu thế dựa vào gia đình, cộng đồng có sự hỗ trợ từ trạm y tế cấp xã, bệnh viện, đội ngũ nhân viên y tế, người làm công tác xã hội, tình nguyện viên.

8. Phát triển nhân lực y tế chất lượng cao, đồng bộ ngang tầm thế giới

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chấn chỉnh toàn diện đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ sở y tế; coi mức độ hài lòng của người bệnh là thước đo quan trọng trong đánh giá chất lượng hoạt động của hệ thống y tế Thủ đô. Thực hiện nghiêm các quy định về quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, gắn kết quả chấp hành với công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm và tái bổ nhiệm cán bộ, nhất là người đứng đầu.

Đào tạo, phát triển đội ngũ nhân lực y tế Thủ đô đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, hợp lý về cơ cấu, ưu tiên chuẩn hóa đội ngũ cán bộ y tế, phát triển đội ngũ chuyên khoa đầu ngành y tế Thủ đô và đẩy mạnh bồi dưỡng cán bộ quản lý y tế theo chuẩn nghề nghiệp, toàn diện, chuẩn năng lực số.

Thực hiện các cơ chế tạo động lực phát nguồn nhân lực, trong đó có chính sách tăng thu nhập trên hiệu quả công việc và mức độ cống hiến, cho phép các bệnh viện chuyên sâu kỹ thuật cao, hiện đại sử dụng nguồn thu hợp pháp để trả lương cao hơn cho chuyên gia và cán bộ y tế có chuyên môn giỏi nhằm tạo động lực trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và nghiên cứu khoa học, đồng thời

đáp ứng yêu cầu y tế cơ sở và y tế chuyên sâu. Tăng cường đào tạo, tuyển dụng bác sĩ đạt tối thiểu 19 bác sĩ/10.000 dân; 100% trạm y tế cấp xã có đủ bác sĩ làm việc thường xuyên, trong đó tối thiểu 70% trạm y tế cấp xã có bác sĩ được đào tạo về y học gia đình và quản lý bệnh không lây nhiễm, đáp ứng đầy đủ yêu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu.

Tổ chức đào tạo nhân lực y tế theo hình thức đặt hàng của Thành phố, phối hợp với Trường Đại học Y, được trên địa bàn đào tạo từ 100 - 150 bác sĩ nội trú và bác sĩ chuyên khoa, ưu tiên các lĩnh vực lao, tâm thần, giám định pháp y, gây mê hồi sức, hồi sức cấp cứu, tim mạch, ung bướu, sản - nhi, chấn thương chỉnh hình, y học gia đình.

Phát triển đột phá nguồn nhân lực y tế chất lượng cao được đào tạo tại các nước tiên tiến, trung tâm y khoa hiện đại, hình thành đội ngũ chuyên gia nòng cốt. Chiến lược tập trung đào tạo chuyên sâu đội ngũ bác sĩ, chuyên gia theo vai trò “trụ cột chuyên ngành”. Trên cơ sở các chuyên khoa đầu ngành, lựa chọn và đào tạo có trọng tâm các chuyên gia nòng cốt, đảm bảo đủ năng lực làm chủ kỹ thuật chuyên sâu, dẫn dắt chuyên môn, đào tạo và chuyển giao kỹ thuật.

9. Hoàn thiện thể chế, đổi mới cơ chế tài chính, bảo đảm nguồn lực

Tập trung rà soát, hoàn thiện và ban hành kịp thời các cơ chế, chính sách đặc thù theo thẩm quyền; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, ủy quyền gắn với trách nhiệm giải trình; cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, minh bạch.

Đa dạng hóa các hình thức huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội thông qua xã hội hóa, hợp tác công - tư; hoàn thiện cơ chế khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn lực đất đai, tài chính, tài sản công gắn với quy hoạch; đổi mới quản lý, phân bổ và sử dụng nguồn lực, nâng cao hiệu quả đầu tư.

Thúc đẩy khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng chính quyền đô thị, chính quyền số; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức; tăng cường phối hợp, kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

Tập trung bố trí vốn đầu tư công trung hạn cho các dự án trọng điểm như đầu tư xây dựng: Bệnh viện Ung Bướu cơ sở 2 (trong đó có Trung tâm xạ trị Proton), Bệnh viện Tim Hà Nội cơ sở 1, Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn, Bệnh viện Nhi Hà Nội giai đoạn 2, Tổ hợp Chăm sóc - Phục hồi - Trị liệu Hà Nội 1 và Tổ hợp Chăm sóc - Phục hồi - Trị liệu Hà Nội 2, Bệnh viện Lão khoa, Trung tâm đào tạo và chuyển giao công nghệ, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm, Trường Đại học Y Dược Thủ đô...

Thực hiện phân định rõ vai trò giữa đầu tư công và đầu tư tư nhân trong y tế: Đầu tư công tập trung ưu tiên cho bệnh viện công lập cấp chuyên sâu để triển khai kỹ thuật cao, phương pháp mới, hạ tầng y tế số, nền tảng dùng chung mang tính dẫn dắt hệ thống; các cơ sở y tế khó thu hút nguồn xã hội hóa, thực hiện an sinh xã hội nhằm đảm bảo công bằng trong tiếp cận y tế.

Công khai danh mục các dự án và có cơ chế giải phóng mặt bằng, kết nối giao thông và các giải pháp khác để tạo niềm tin, thu hút, huy động các nguồn lực ngoài ngân sách đầu tư vào vùng sâu, vùng xa, kịp thời cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc y tế, sức khỏe cho người dân ngay trên địa bàn. Tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực kinh tế tư nhân đầu tư các lĩnh vực có khả năng thu hồi vốn, hướng tới nâng cao chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa nguồn lực như: thành lập trung tâm nghiên cứu, khu công nghệ cao phát triển khoa học công nghệ y học, trong đó chú trọng đầu tư phát triển công nghiệp dược, vắc xin thế hệ mới, sinh phẩm và thiết bị y tế, y học tái tạo, y học hạt nhân, công nghệ gen, công nghệ tế bào gốc... ứng dụng trí tuệ nhân tạo, hình thành hệ sinh thái khu vực y tế tư nhân đầu tư phát triển nghiên cứu và cung cấp dịch vụ y tế.

Thực hiện cơ chế đặt hàng: Thành phố dùng ngân sách để “đặt hàng” các cơ sở y tế (kể cả ngoài công lập) để cung cấp các dịch vụ y tế, dịch vụ chăm sóc người yếu thế thay vì chỉ đầu tư vào các đơn vị công lập.

Bảo đảm nguồn lực tài chính để thực hiện khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, khám học đường, khám bệnh nghề nghiệp và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân từ năm 2026. Thực hiện lộ trình miễn viện phí mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi BHYT phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.

Ưu tiên tăng tỷ lệ chi ngân sách đảm bảo nâng cao chất lượng y tế dự phòng, y tế cơ sở và chăm sóc sức khỏe ban đầu.

Xây dựng cơ chế chính sách mở rộng quyền tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập nhằm nâng cao trách nhiệm giải trình; tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với thiết lập cơ chế giám sát, kiểm soát quyền lực và kiểm định chất lượng độc lập, bảo đảm quản lý thống nhất nhưng linh hoạt, hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Thành ủy

- Chỉ đạo việc nghiên cứu, phổ biến, quán triệt và xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động này.

- Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp tại Chương trình hành động; báo cáo, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình hành động định kỳ theo năm hoặc đột xuất. Kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Đảng ủy các cơ quan Đảng Thành phố

Chỉ đạo việc quán triệt, triển khai đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW và Chương trình hành động bằng hình thức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao của từng cơ quan, đơn vị; phối hợp với Đảng ủy UBND Thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình hành động.

- *Ban Tổ chức Thành ủy*: Tham mưu công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu phát triển y tế; đề xuất bố trí, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao, năng lực đổi mới, sáng tạo đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- *Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy*: Tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết số 72-NQ/TW và Chương trình hành động đến các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Chủ trì, phối hợp với Đảng ủy UBND Thành phố theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW và Chương trình hành động tại các địa phương, cơ quan, đơn vị; thẩm định các báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện do Đảng ủy UBND Thành phố chuẩn bị trước khi trình Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy.

- *Ủy ban Kiểm tra Thành ủy*: Phối hợp tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động; kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế; đề xuất biện pháp xử lý và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

3. Đảng ủy HĐND Thành phố

Chỉ đạo việc thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động thông qua Nghị quyết của HĐND Thành phố; hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách phát triển y tế theo hướng đồng bộ, khả thi và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển trong từng giai đoạn; tổ chức giám sát việc thực hiện của các cấp, các ngành và các địa phương.

4. Đảng ủy UBND Thành phố

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động, trong đó cụ thể hóa rõ mục tiêu, lộ trình, sản phẩm, tiến độ, chất lượng, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; thành lập ban điều hành, các tổ chuyên gia để triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp.

- Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển y tế; bảo đảm bố trí ngân sách phù hợp với vai trò, vị thế và yêu cầu phát triển của y tế Thủ đô.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá, đôn đốc tiến độ, chất lượng thực hiện và kịp thời xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung của Chương trình hành động trong trường hợp cần thiết. Chủ trì, tổng hợp, sơ kết, tổng kết, báo cáo việc thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW và Chương trình hành động với Ban Thường vụ Thành ủy, cơ quan Trung ương theo quy định; đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

5. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động và triển khai thực hiện Chương trình hành động theo hình thức phù hợp, đảm bảo hiệu quả; tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng và thực hiện Chương trình hành động. Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân trên địa bàn Thành phố.

6. Các cấp ủy đảng trực thuộc Thành ủy

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Chương trình hành động; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Chỉ đạo cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác y tế; huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời đề xuất điều chỉnh đảm bảo phù hợp.

Ban Thường vụ Thành ủy yêu cầu người đứng đầu các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị nêu cao tinh thần trách nhiệm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình hành động với tinh thần quyết liệt, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận TW
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Bộ Y tế,
- Các đ/c Thường trực Thành ủy,
- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy,
- Các đ/c Thành ủy viên,
- Đảng ủy các cơ quan Đảng Thành phố,
- Đảng ủy HĐND Thành phố,
- Đảng ủy UBND Thành phố,
- Các Ban XĐĐ và Văn phòng Thành ủy,
- MTTQ và các tổ chức CT-XH Thành phố,
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP,
- Văn phòng UBND Thành phố,
- Các sở, ban, ngành Thành phố,
- Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Lưu VPTU.

(để báo cáo)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Duy Ngọc

Phụ lục 1
CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

(Kèm theo Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy)

STT	Chỉ tiêu phát triển	Đơn vị	Theo Nghị quyết số 72-NQ/TW	Chỉ tiêu của thành phố Hà Nội đến năm 2030	Ghi chú
1	Tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên 18 tuổi thêm tối thiểu 1,5cm	cm	$\geq 1,5$	$\geq 1,5$	
2	Phân đầu Tuổi thọ trung bình	năm	75,5	78	
	<i>Trong đó số năm sống khỏe mạnh</i>	<i>năm</i>	<i>68</i>	<i>68</i>	
3	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	100	100	
4	Tỷ lệ học sinh đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí thể lực % tầm vóc học sinh Hà Nội	%		85	Chỉ tiêu bổ sung
5	Tỷ lệ học sinh được kiểm tra thể lực định kỳ hàng năm	%		100	Chỉ tiêu bổ sung
6	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử, khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần	%	100	100	
7	Tỷ lệ phường, xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã	%	100	100	Chỉ tiêu bổ sung

STT	Chỉ tiêu phát triển	Đơn vị	Theo Nghị quyết số 72-NQ/TW	Chỉ tiêu của thành phố Hà Nội đến năm 2030	Ghi chú
8	Tăng tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã	%	> 20	≥ 25	
9	Tăng tỷ lệ người dân thường xuyên tham gia hoạt động thể chất	%	10	15	So với năm 2025
10	Tỷ lệ dịch bệnh nguy hiểm, mới nổi, tái nổi và các sự cố y tế công cộng được giám sát, phát hiện sớm, khoanh vùng và xử lý, không để dịch lan rộng, kéo dài	%		100	Chỉ tiêu bổ sung
11	Tỷ lệ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai bệnh án điện tử	%		100	Chỉ tiêu bổ sung
12	Số lượng bác sĩ nội trú và bác sĩ chuyên khoa đào tạo mỗi năm	Bác sĩ		100-150	Chỉ tiêu bổ sung
13	Số lượng cán bộ y tế/năm đi đào tạo, thực tập tại các quốc gia có nền y học tiên tiến.	Người		30-50	Chỉ tiêu bổ sung
14	Tỷ lệ tăng thêm so với năm 2025 số người dễ bị tổn thương được tiếp cận dịch vụ tại các cơ sở chăm sóc xã hội.	%		50	Chỉ tiêu bổ sung
15	Tỷ lệ người khuyết tật được tiếp cận, tư vấn hướng dẫn với dịch vụ phục hồi chức năng phù hợp	%		70	Chỉ tiêu bổ sung

Phụ lục 2
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

(Kèm theo Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy)

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kết quả/Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
A	Các nội dung triển khai trong năm 2026				
I	Triển khai một số mô hình				
1	Mô hình drone vận chuyển máu, bệnh phẩm, mẫu xét nghiệm, thuốc và vật tư tại Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Mô hình	Tháng 12/2025
2	Mô hình hợp tác với các bệnh viện Trung ương, Bộ, ngành, các bệnh viện tuyến Thành phố với y tế cơ sở để phát huy hiệu quả của cơ sở vật chất và công tác chuyên môn trong khám chữa bệnh	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Mô hình	Quý I/2026
3	Thành lập Bệnh viện Lão khoa Hà Nội	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Quyết định thành lập	Quý I/2026
4	Phát triển mô hình kinh tế đầu bạc dựa trên nhu cầu và tiềm năng của xã hội già hóa. Trọng tâm là các lĩnh vực y tế lão khoa, chăm sóc dài hạn, phục hồi chức năng, công nghệ hỗ trợ sức khỏe, dịch vụ an sinh và bảo hiểm	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Mô hình	Quý II/2026

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kết quả/Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
5	Phát triển 05 bệnh viện ngang tầm quốc tế	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Đề án/Kế hoạch được phê duyệt	Quý IV/2026
6	Triển khai mô hình Tổ hợp Trung tâm Chăm sóc - Trị liệu - Phục hồi làm mô hình điểm, chuẩn hóa hệ thống chăm sóc người cao tuổi, trẻ em và dịch vụ phục hồi chức năng cho trẻ tự kỷ, trẻ khuyết tật trên địa bàn Hà Nội	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Mô hình	Quý III/2026
7	Triển khai mô hình phục hồi chức năng, can thiệp sớm và trợ giúp cho người khuyết tật, người yếu thế dựa vào gia đình và cộng đồng, có sự hỗ trợ chuyên môn của trạm y tế, bệnh viện, đội ngũ nhân viên y tế, người làm công tác xã hội và tình nguyện viên	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Mô hình	Quý III/2027
8	Triển khai mô hình đeo vòng tay thông minh cho người cao tuổi theo dõi, quản lý và chăm sóc sức khỏe một cách chủ động, liên tục; hỗ trợ giám sát các chỉ số sức khỏe cơ bản, phát hiện sớm nguy cơ tai biến, té ngã và xử lý kịp thời các tình huống khẩn cấp	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Mô hình	Quý III/2026
9	Triển khai mô hình chăm sóc sức khỏe ban ngày cho người cao tuổi tại xã, phường theo hình thức công lập, kết hợp công tư và xã hội hóa, cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, tư vấn tâm lý, dinh dưỡng và tổ chức hoạt động sinh hoạt văn hóa, thể dục dưỡng sinh cho người cao tuổi	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Mô hình	Quý III/2026

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kết quả/Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
10	Phát triển mô hình du lịch y tế theo hướng dịch vụ chất lượng cao, trên cơ sở phát huy thế mạnh hệ thống y tế chuyên sâu, kết hợp với du lịch văn hóa, nghỉ dưỡng và chăm sóc sức khỏe; quảng bá, từng bước đưa Hà Nội trở thành điểm đến du lịch y tế uy tín của khu vực và thế giới	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Du lịch	Mô hình	Quý IV/2026
11	Xây dựng Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn trở thành bệnh viện thông minh	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Bệnh viện thông minh	Quý IV/2026
12	Xây dựng Bệnh viện Thanh Nhàn trở thành bệnh viện thông minh	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Bệnh viện thông minh	Quý IV/2026
13	Xây dựng Bệnh viện Ung Bướu Hà Nội trở thành bệnh viện thông minh	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Bệnh viện thông minh	Quý IV/2026
II	Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu				
14	Xây dựng cơ sở dữ liệu về nguồn lực y tế bao gồm: thuốc, vật tư, trang thiết bị... hướng tới hình thành Trung tâm điều phối đảm bảo nguồn lực cho các cơ sở y tế trên địa bàn Thành phố	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Cơ sở dữ liệu	Quý IV/2026
15	Xây dựng cơ sở dữ liệu y tế tập trung, tích hợp dữ liệu khám chữa bệnh	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Cơ sở dữ liệu	Quý III/2026

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kết quả/Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
III	Triển khai một số ứng dụng				
16	Thí điểm Trí tuệ nhân tạo (AI) tại 03 bệnh viện Đức Giang, Xanh Pôn, Ung Bướu Hà Nội: AI phân tích hình ảnh (X-quang, CT, MRI...) để phát hiện sớm ung thư, đột quỵ, bệnh lý tim mạch, và hỗ trợ bác sĩ ra quyết định lâm sàng	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Báo cáo kết quả	Tháng 3/2026
17	Thí điểm Ứng dụng AI trong hướng dẫn, tư vấn chăm sóc sức khỏe, chế độ dinh dưỡng tại các nhà trường có bếp ăn tập thể	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Báo cáo kết quả	Tháng 3/2026
18	Phần mềm quản lý an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc thực phẩm	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Phần mềm	Quý I/2026
19	Hệ thống điều phối thông minh và telemedicine trong cấp cứu ngoại viện	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Hệ thống	Quý II/2026
20	Xây dựng hệ thống điều hành, kết nối chuyên môn đa tầng (hệ thống hỗ trợ khám chữa bệnh từ xa, hội chẩn từ xa) kết nối xuyên suốt từ tuyến ban đầu, cơ bản và chuyên sâu	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Hệ thống	Quý III/2026
IV	Một số nhiệm vụ khác				
21	Truyền thông, giáo dục, tư vấn, phổ biến kiến thức về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, tạo ý thức tự giác, chủ động	Ban Tuyên giáo và	Các cấp ủy đảng	Báo cáo kết quả	Trước tháng

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kết quả/Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	trong phòng chống bệnh của mỗi cá nhân và toàn xã hội	Dân vận Thành ủy	trực thuộc Thành ủy		3/2026
22	Xây dựng Bộ tiêu chí thể lực - tầm vóc học sinh Hà Nội	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Bộ tiêu chí	Quý I/2026
23	Chương trình đưa nội dung giáo dục sức khỏe vào chương trình giáo dục phù hợp với các cấp học, bậc học	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Chương trình	Quý III/2026
24	Nâng cao chất lượng chăm sóc xã hội, sức khỏe cho người yếu thế, người dễ bị tổn thương trên địa bàn thành phố Hà Nội	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Báo cáo kết quả	Quý III/2026
25	Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế giai đoạn 2026 - 2030	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Báo cáo kết quả	Quý IV/2026
B	Các nội dung triển khai trong giai đoạn 2026-2030				
I	Triển khai nhiệm vụ về chuyển đổi số				
1	Dự án “Hà Nội khỏe” - Hệ sinh thái y tế đô thị thông minh	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Báo cáo kết quả	Quý III/2027
2	Dự án chuyển đổi số tổng thể, toàn diện ngành y tế giai đoạn	Đảng ủy	Sở Y tế	Dự án được phê	Quý

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kết quả/Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	2026-2030	UBND Thành phố		duyet	III/2027
3	Dự án xây dựng Trung tâm xạ trị ngang tầm quốc tế	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Dự án được phê duyệt	Quý IV/2027
II	Một số nhiệm vụ khác				
4	Nâng cấp Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hà Nội	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Báo cáo kết quả	Quý II/2027
5	Thí điểm cấp phát thuốc ngoại trú Bảo hiểm y tế tại nhà thuốc tư nhân để đảm bảo thuận lợi cho người bệnh trong khám chữa bệnh	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Báo cáo kết quả	Quý II/2027
6	Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em và thanh thiếu niên nhằm nâng cao thể lực, tầm vóc trẻ em và thanh thiếu niên từ 0-18 tuổi	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Báo cáo kết quả	Giai đoạn 2026-2030
7	Nghị quyết xây dựng định mức chi thực hiện công tác dân số và phát triển trên địa bàn Thành phố Hà Nội đến năm 2030	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Nghị quyết được thông qua	Giai đoạn 2026-2030
8	Nâng cao năng lực Y tế dự phòng Thủ đô	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Báo cáo kết quả	Giai đoạn 2026-2030

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kết quả/Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
9	Thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí mỗi năm 1 lần cho người dân Thành phố	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Báo cáo kết quả	Giai đoạn 2026-2030
10	Từng bước thực hiện chính sách miễn viện phí ở mức cơ bản, trước hết là đối với đối tượng chính sách xã hội, người yếu thế, người có thu nhập thấp và một số đối tượng cần ưu tiên khác trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế	Đảng ủy UBND Thành phố	Sở Y tế	Báo cáo kết quả	Giai đoạn 2026-2030
11	Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng bền vững Quỹ Bảo hiểm y tế, cải cách thủ tục hành chính, sử dụng tiết kiệm chi phí quản lý, tăng chi cho khám bệnh, chữa bệnh	Đảng ủy UBND Thành phố	BHXXH thành phố Hà Nội	Báo cáo kết quả	Giai đoạn 2026-2030

